

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 135/2021/HS-PT  
Ngày: 22/11/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn T Tuấn, ông Phan Minh Dũng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Huỳnh Thị Mỹ Tiên - Thư ký TAND tỉnh Bình Định

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:**

Bà Hồ Kim Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 124/2021/TLPT-HS ngày 18 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo Trần Ngọc H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2021/HS-ST ngày 03 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện TS.

*- Bị cáo có kháng cáo:*

**TRẦN NGỌC H**, sinh năm 1970 tại Bình Định; nơi cư trú: Thôn TT, xã BT, huyện TS, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc T (đã chết) và bà Tô Thị C (82 tuổi); vợ: Tạ Thị Q, sinh năm 1974, có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 22/02/2021 đến ngày 03/3/2021 và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

Ngoài ra còn có 07 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

**NỘI D VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 22/02/2021, Công an huyện TS phối hợp với Công an xã BT phát hiện, bắt quả tang tại nhà Trần Ngọc H các đối tượng gồm: Võ Đình A, Nguyễn Thị Lệ H1 và Nguyễn Triều H2, Nguyễn Thị Ngọc V, Tạ Hồng T

đang đánh bạc dưới hình thức xì dách (xì lát) thắng thua bằng tiền Việt Nam. Trần Thị Mỹ D đang ngồi xem đánh bạc.

Hình thức đánh bạc như sau: Người cầm cái sử dụng 01 bộ bài tây 52 lá, chia bài cho mỗi người chơi và cho chủ cái là 02 lá bài (02 cây), các lá bài còn dư nhà cái đặt ra đĩa đã để con bạc bốc thêm, để tổng điểm các lá bài từ 16 điểm đến 21 điểm. Mỗi người được bốc thêm 03 lá bài, tức người chơi có tối đa không quá 05 lá bài/ ván, chủ cái bốc bài sau cùng. Nhà con đặt cược số tiền chơi, nếu thắng được nhà cái chung tiền bằng với số tiền đặt cược, nếu thua nhà cái sẽ lấy số tiền đặt cược. Cách tính điểm các lá bài như sau: các lá bài từ 2 đến 10 thì số điểm tương ứng với số đó. Các lá J, Q, K mỗi lá tính 10 điểm, lá át (A) có thể tính 1 điểm, 10 điểm hoặc 11 điểm tùy theo quy ước của những người chơi. Khi tính điểm 2 lá bài đầu tiên, nếu người chơi có 02 lá A gọi là xì vàng, 01 lá A và lá còn lại là 10, J, Q, K gọi là “xì dách” sẽ thắng. Nếu nhà cái có bài như trên sẽ thắng hết nhà con (ngoại trừ nhà con có bài bằng hoặc cao hơn). Sau khi tính điểm 02 lá bài đầu tiên, người chơi có quyền bốc thêm bài hoặc dừng, sao cho số điểm nằm trong khoảng 16 - 21 điểm gọi là “đủ”, nếu dưới 16 điểm gọi là “non”, bài lớn hơn 21 điểm gọi là “quát” hoặc “quắc” người chơi không được bốc tiếp. Trường hợp ngũ linh là có 05 lá bài mà tổng điểm nhỏ hơn 21, người chơi thắng tuyệt đối, trường hợp cả hai bên đều ngũ linh thì ai ít điểm hơn sẽ thắng.

Qua điều tra xác định: Khoảng 7 giờ 30 phút, ngày 22/02/2021, khi A, H2 và Huỳnh Ngọc T đang ngồi uống cà phê tại thôn VT, xã BH, huyện TS, Bình Định, A nói: có chỗ nào làm chút xì lát, tất cả đều đồng ý, T gọi cho H mượn địa điểm và rủ H đánh bạc, H đồng ý. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, A gọi điện H1 đến trả nợ tiền và rủ đánh bạc, H1 đồng ý. Lúc này, H1 gặp D, V đang đi trên đường H1 rủ đánh bạc, cả hai đồng ý. H1 chở D về nhà H1 và rủ D góp tiền đánh bạc thì D đồng ý góp 2.000.000đ để đánh bạc nhưng chưa đưa tiền cho H1. Khoảng 11 giờ cùng ngày, T, A cùng đến nhà H đánh bạc, H2 nói có công việc nên đến sau, H đi mua 05 bộ bài tây 52 lá, A lấy chiếu cói có sẵn tại nhà H trải dưới nền, H lấy 01 đĩa sứ để đặt bài khi đánh bạc. Cả 3 cùng đánh bạc với nhau, với hình thức “xì lát” quy ước mỗi người cầm cái 3 ván bài, nếu ai có “xì lát” thì xâu cho H 50.000đ để trả tiền mua bài và dọn dẹp, quy định tiền đặt cược từ 100.000đ đến 300.000đ/người/ván, sau đó H2 đến cùng đánh bạc. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, H1 chở D đến nhà H để đánh bạc, H1 gọi điện cho A ra đón. H1, A, H, T, H2 đã đánh bạc với nhau, D ngồi sau H1 xem đánh bạc. Khoảng gần 12 giờ cùng ngày, Việt đến H1 ra đón Việt nên nhờ D đánh thay, D vào ngồi vị trí của H1 đánh 02 ván thắng được 400.000đ. Khoảng 10 phút sau, H1, Việt quay lại cùng đánh bạc, D ra phía sau H1 ngồi. Khoảng 12 giờ cùng ngày, Tạ Hồng T đi ngang qua nhà H thấy đông người nên ghé vào thấy H, T, A, H2, H1, Việt đang đánh bạc với nhau, lúc này Ngọc T có việc nên nghỉ về trước, Hồng T vào vị trí của Ngọc T cùng tham gia đánh bạc, sau đó H nghỉ về ăn cơm. Quá trình đánh bạc, H2, Việt cầm cái có xì lát nên đã xâu cho H tổng cộng là 100.000đ.

Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, tại sông bạc còn các bị can ngồi vòng tròn xung quanh sông bạc tính theo chiều kim đồng hồ thứ tự như sau: Hồng T, H2, V, A, H1, D ngồi sau H1. Các con bạc đang chuẩn bị đặt tiền cho ván mới, thì bị lực lượng công an phát hiện, bắt quả tang. Tang vật thu giữ tại chiếu bạc gồm: 04 bộ bài tây đã sử dụng, 02 bộ bài tây còn mới, 01 đĩa sứ màu trắng, bên trong có H1 vẽ màu hồng, 01 chiếu cói kích thước (1,17 x 1,9)m.

Thu giữ trên người các con bạc số tiền đang dùng đánh bạc gồm: thu trong túi quần sau trái của H2 là 7.200.000đ; trong túi quần trước bên phải của Hồng T là 3.050.000đ; Thu trong túi quần trước bên trái của H1 là 2.450.000đ; Thu trong túi áo trước của A là 4.650.000đ và trong ví 7.110.000đ; Thu trong túi quần trước phải của V 8.650.000đ dùng đánh bạc và 07 chiếc điện thoại di động (01 ĐTDĐ hiệu oppo A93 của H2, 01 ĐTDĐ hiệu sam sung màu đen của Hồng T, 01 ĐTDĐ hiệu nokia RM1187 bàn phím, màu đen + 01 ĐTDĐ hiệu sam sung galaxyA7, màu nâu của H1, 01 ĐTDĐ hiệu oppo A1, màu đen của A, 01 ĐTDĐ hiệu samsung galaxy A11, màu đen + 01 ĐTDĐ hiệu samsung galaxy J2 prime, màu hồng của V).

Đối với các xe mô tô 77H1- 25420, 77H1- 43614, 77H1- 38146, 77H1- 25631, 77H1- 14129 cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 40/2021/HS-ST ngày 03/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện TS đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc H phạm tội “*Đánh bạc*” và tội “*Gá bạc*”.

- Căn cứ Khoản 1, Khoản 3 Điều 321; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Ngọc H 06 (*Sáu*) tháng tù về tội đánh bạc.

- Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 322; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Ngọc H 12 (*Mười hai*) tháng tù về tội gá bạc.

- Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Trần Ngọc H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội trên là 18 (*Mười tám*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án nhưng được khấu trừ thời hạn bị tạm giữ từ ngày 22/02/2021 đến ngày 03/3/2021.

Phạt tiền bổ sung 15.000.000đ (*Mười lăm triệu đồng*) để sung vào ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

- Ngày 16/8/2021, bị cáo Trần Ngọc H kháng cáo cho rằng bị cáo không phạm tội “*Gá bạc*”, đối với tội “*Đánh bạc*” bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c, đ khoản 1 Điều 357 BLTTHS. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Ngọc H; Sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt. Áp dụng thêm Điều 36 BLHS, xử phạt bị cáo Trần Ngọc H 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”; Áp dụng thêm khoản 3 Điều 54 BLHS, xử phạt bị cáo 06 tù về tội “Gá bạc” (giảm 06 tháng tù). Căn cứ Điều 55 BLHS, tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội đối với bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TS, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TS, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Ngọc H khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định vụ án như sau: Trong khoảng thời gian từ 11 giờ 00 phút đến 15 giờ 30 phút ngày 22/02/2021, Trần Ngọc H, Võ Đình A, Huỳnh Ngọc T, Tạ Hồng T, Nguyễn Triều H2, Nguyễn Thị Ngọc V, Nguyễn Thị Lệ H1 và Trần Thị Mỹ D đang thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài “Xì Lát” ăn thua bằng tiền tại nhà của Trần Ngọc H thì bị bắt quả tang. Tổng số tiền đánh bạc 33.110.000 đồng. Ngoài hành vi tham gia đánh bạc, Trần Ngọc H còn cho các con bạc sử dụng nhà của mình để làm nơi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài “ Xì Lát” ăn thua bằng tiền với số tiền đánh bạc trong cùng một lần đánh bạc trên 20.000.000 đồng và thu tiền xâu của các con bạc 100.000 đồng. Do đó, tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Ngọc H về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS và tội “Gá Bạc” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 BLHS. Các bị cáo Võ Đình A, Huỳnh Ngọc T, Tạ Hồng T, Nguyễn Triều H2, Nguyễn Thị Ngọc V, Nguyễn Thị Lệ H1 và Trần Thị Mỹ D về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS của BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo thay đổi một phần nội D kháng cáo, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho cả hai tội, hội đồng xét xử thấy rằng: Trong vụ án này, bị cáo Trần Ngọc H phạm hai tội “Đánh bạc” và “Gá bạc”. Tuy nhiên, đối với tội đánh bạc, số tiền bị cáo dùng để đánh bạc không lớn, bị cáo chỉ sử dụng 400.000 đồng để đánh bạc, nhưng tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù là quá nặng, trong khi đó các bị cáo khác đánh bạc với số tiền nhiều hơn nhưng chỉ xử

phạt cải tạo không giam giữ là thiếu công bằng. Cụ thể bị cáo Võ Đình A là người khởi xướng việc đánh bạc, số tiền bị cáo A sử dụng đánh bạc là 11.760.000 đồng, bị phạt 24 tháng cải tạo không giam giữ, bị cáo Nguyễn Triều H2 đánh bạc với số tiền 7.200.000 đồng, bị phạt 18 tháng cải tạo không giam giữ, bị cáo Nguyễn Thị Ngọc V đánh bạc với số tiền 8.650.000 đồng, bị phạt 18 tháng cải tạo không giam giữ. Đối với tội “Gá bạc”, bị cáo cho các con bạc sử dụng nhà của mình để đánh bạc và bị cáo thu tiền xâu chỉ có 100.000 đồng và tại thời điểm bắt quả tang tổng số tiền các con bạc sử dụng để đánh bạc là 33.110.000 đồng. Xét tính chất, mức độ tham gia, vai trò và nhân thân bị cáo, tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội “Gá bạc” là quá nghiêm khắc, nên hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Ngọc H, xử hình phạt cải tạo không giam giữ đối với tội “Đánh bạc” và giảm một phần hình phạt tù đối với tội “Gá bạc” cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành người lương thiện.

[4] Về án phí: Bị cáo Trần Ngọc H không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị giữ nguyên.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c, đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Ngọc H; Sửa bản án sơ thẩm.

[2] - Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Ngọc H 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. (Quy đổi cứ 03 ngày cải tạo không giam giữ được chuyển đổi thành 01 ngày tù). Do đó, bị cáo phải chấp hành hình phạt 02 tháng tù.

Phạt bổ sung: Phạt bị cáo Trần Ngọc H 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 3 Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Ngọc H 06 (sáu) tháng tù về tội “Gá bạc”.

- Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Trần Ngọc H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án nhưng được khấu trừ thời hạn bị tạm giữ từ ngày 22/02/2021 đến ngày 03/3/2021 (09 ngày). Bị cáo còn phải chấp hành hình phạt 07 tháng 21 ngày tù.

[3] Về án phí: Bị cáo Trần Ngọc H không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Vụ GDKT.1 TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Trại tạm giam tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT CA huyện TS;
- Cơ quan THAHS CA huyện TS;
- Chi cục THADS huyện TS;
- Cơ quan HSNV CA tỉnh Bình Định;
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hoài Xuân**